

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 30/3/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quyết.

**** Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh - Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Nhà văn hóa khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Xét xử sơ thẩm, lưu động, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; sinh năm 1985; nơi ĐKNKTT: Khu dân cư (KDC) K, phường V, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, con bà: Nghiêm Thị T; vợ là Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (Ngày 16/3/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 26/8/2010 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, ngày 20/11/2015, bị cáo được Tòa án nhân dân miễn toàn bộ phần tiền phạt còn lại chưa nộp); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn K**; sinh năm 1974; trú tại: KDC H-phường V- thị xã C - Hải Dương- Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/01/2018, Nguyễn Văn D (là đối tượng nghiện ma túy) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 34N3- 8085 (xe D mượn của chị gái là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, trú tại: KDC K, phường V, thị xã C) đi từ nhà sang khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi qua cầu P khoảng 4km về hướng Bắc Ninh. D gặp và mua của một người đàn ông tên là T (không rõ nhân thân, lý lịch cụ thể) 01 gói Heroin với giá 800.000đ. D cất giấu số ma túy này trên người rồi mang về nhà. Buổi tối cùng ngày, D đem số ma túy đã mua được chia thành 08 gói nhỏ sau đó lấy 01 gói ra sau vườn nhà sử dụng hết. Còn lại 07 gói D cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi để vào túi quần bên phải phía trước đang mặc để sử dụng dần. Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2018, D điều khiển xe mô tô biển số 34N3- 8085 đi từ nhà đến đoạn đường liên khu xóm Đ thuộc KDC H, phường V, thị xã C thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 07 gói giấy bạc màu trắng, đều có kích thước 1,5x2,0cm đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn D ở khu dân cư K, phường V, thị xã C thu giữ tại vị trí gầm bàn trang điểm trong phòng ngủ của D 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước 1x1,5cm chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai nhận đây là gói ma túy do bản thân đã cất giấu trước đó nhưng không nhớ từ khi nào với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 537/C54(TT2) ngày 31/01/2018, Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát - Bộ Công an kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 07 gói giấy bạc thu tại túi quần bên phải của Nguyễn Văn D gửi đến giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,355gam, loại: Heroin. Chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc thu tại nhà ở của Nguyễn Văn D gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,038gam, loại: Heroin.

Tại bản Cáo trạng số 13/VKS- HS ngày 16/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính nguy hiểm của hành vi; xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí ngày 28/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt Nguyễn Văn D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2018.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn D tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ được, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 23/01/2018, tại đường liên khu xóm Đ thuộc KDC H, phường V, thị xã C, Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,355gam loại Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an thị xã Chí Linh bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D tại KDC K, phường V, thị xã C phát hiện Nguyễn Văn D đang cất giữ trái phép 0,038gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bởi lẽ:

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy - Một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm hoạ của ma túy và pháp luật của Nhà nước đối với ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khoẻ, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, bị cáo D phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để dẫn dắt, giáo dục chung trong cộng đồng.

[3] Xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 16/3/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, đã được Tòa án nhân dân miễn toàn bộ phần tiền phạt còn lại chưa nộp. Trước khi phạm tội mới bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích. Tuy nhiên cũng thấy rằng bị cáo đã bị kết án, đã được giáo dục cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm nay lại phạm tội.

Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo dưới sự quản lý nghiêm của Nhà nước giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Chí Linh đã thu giữ của bị cáo D số ma túy, sau khi giám định hoàn lại là 0,213gam mẫu ma túy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu huỷ.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo D (theo lời khai của bị cáo) nay chưa xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn D 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày tạm giữ 23/01/2018.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,213gam mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được đựng trong phong bì niêm phong số 537/C54 (TT2)

của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát- Bộ Công an và 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Quyết